

Số:2322/BC-UBND

Long Khánh, ngày 02 tháng 12 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Về việc thẩm tra hồ sơ và kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu của xã Bảo Quang năm 2021**

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ/TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ Tiêu chí quốc gia xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 02/8/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 691/QĐ-TTg ngày 05/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2018-2020;

Căn cứ Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 1753/QĐ-UBND 23/5/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Công văn số 29/BCĐ-VPĐP ngày 23/5/2019 của Ban Chỉ đạo nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới tỉnh Đồng Nai hướng dẫn thực hiện, đánh giá Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Đồng Nai; Công văn số 83/BCĐ-VPĐP ngày 06/7/2018 của Ban Chỉ đạo nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới tỉnh Đồng Nai hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 11/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố (khóa IV) về mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021; Kế hoạch số 1514/KH-UBND ngày 16/8/2021 của UBND thành phố thực hiện thực hiện Chương trình xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu và khu dân cư kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố Long Khánh;

Căn cứ đề nghị của UBND xã Bảo Quang tại Tờ trình số 190/TTr-UBND ngày 26/11/2021 về việc thẩm tra, đề nghị xét, công nhận xã Bảo Quang đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2021;

*Căn cứ kết quả đánh giá thực tế mức độ đạt của từng tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã Bảo Quang. UBND thành phố báo cáo thẩm tra hồ sơ và kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu của xã Bảo Quang năm 2021, cụ thể như sau:*

## **I. KẾT QUẢ THẨM TRA:**

Thời gian thẩm tra: Từ ngày 26/11/2021 đến ngày 10/12/2021.

### **1. Về hồ sơ:**

UBND xã Bảo Quang thực hiện hồ sơ đề nghị thẩm tra, xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu đúng theo quy định, hồ sơ gồm:

- Báo cáo số 312/BC-UBND ngày 04/11/2021 của UBND xã Bảo Quang về kết quả thực hiện duy trì, nâng chất các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao và kết quả thực hiện Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã Bảo Quang, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Công văn số 12/UBND-NN ngày 10/01/2021 của UBND xã Bảo Quang về việc đăng ký xây dựng xã Bảo Quang đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2021.

- Công văn số 230/UBND-NN ngày 04/11/2021 của UBND xã Bảo Quang về việc lấy ý kiến đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu năm 2021 trên địa bàn xã Bảo Quang.

- Báo cáo số 313/BC-UBND ngày 04/11/2021 của UBND xã Bảo Quang về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã.

- Báo cáo số 403/BC-UBND ngày 25/11/2021 của UBND xã Bảo Quang về tổng hợp ý kiến tham gia của các tổ chức, đoàn thể xã và nhân dân trong xã về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu năm 2021 của xã Bảo Quang.

- Biên bản cuộc họp ngày 25/11/2021 của UBND xã Bảo Quang đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2021.

- Một số hình ảnh minh họa về kết quả xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã.

### **2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu (tiêu chí chung):**

#### **2.1. Tiêu chí số 1: Phát triển sản xuất - Thu nhập - Hộ nghèo.**

##### **a) Yêu cầu của tiêu chí:**

- Có vùng sản xuất hàng hóa tập trung đối với các sản phẩm chủ lực của xã, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, kinh doanh hiệu quả, thích ứng biến đổi khí hậu: Đạt.

- Có ít nhất 02 hợp tác xã liên kết làm ăn có hiệu quả: Đạt.

- Không có hộ nghèo theo chuẩn nghèo của Trung ương (trừ các trường hợp thuộc diện bảo trợ xã hội theo quy định, hoặc do tai nạn rủi ro bất khả kháng, hoặc do bệnh hiểm nghèo): Đạt.

**b) Kết quả thực hiện tiêu chí:**

**- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện:**

UBND xã thường xuyên phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội tuyên truyền đến Nhân dân nhận thức về kinh tế tập thể là xu hướng tất yếu trong quá trình phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần. Hàng năm, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Chi cục Phát triển nông thôn và Quản lý chất lượng nông lâm thủy sản tỉnh triển khai, tập huấn về kỹ năng quản lý điều hành trong sản xuất kinh doanh cho các thành viên Hợp tác xã. Triển khai đến Nhân dân các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn, từ đó xây dựng kế hoạch vận động nông dân tham gia thực hiện mô hình chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo an toàn thực phẩm.

Căn cứ Nghị quyết của Đảng ủy, UBND xã hàng năm xây dựng kế hoạch điều tra, khảo sát, phân công thành viên Ban chỉ đạo phụ trách, triển khai thực hiện các chính sách giảm nghèo trên địa bàn, hỗ trợ vay vốn ưu đãi, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ cây giống, con giống và hướng dẫn khoa học kỹ thuật trong trồng trọt, chăn nuôi để giúp hộ nghèo phát triển sản xuất thu nhập ổn định. Cuối năm tổ chức thẩm định kết quả thực hiện.

**- Kết quả thực hiện:**

**Chỉ tiêu 1.1:** Xã Bảo Quang có tổng diện tích đất sản xuất nông nghiệp là 3.283,7 ha, trong đó cây Mít được UBND thành phố công nhận là cây trồng chủ lực trên địa bàn xã; trong đó ấp 18 Gia Đình và ấp Lác Chiếu là vùng trồng Mít tập trung và chuyên canh chủ yếu của xã với tổng diện tích 298,6 ha, với 03 loại Mít đặc trưng: Lá bàng, Mít Viên Linh, Mít Siêu sớm.

Nhận thấy rõ được những tiềm năng và lợi thế từ cây mít mang lại, năm 2016 trên địa bàn xã đã thành lập Tổ hợp tác cây Mít với 189 hộ thành viên tham gia, Tổ hợp tác đã đứng ra làm cầu nối thu mua sản phẩm của các thành viên trong tổ với Công ty TNHH Vật tư Tổng hợp Hưng Nguyên, qua đó làm tăng doanh thu của người trồng mít trên địa bàn.

Hàng năm, UBND xã đã phối hợp các phòng ban chuyên môn tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn thực hiện sản xuất sạch theo hướng VietGAP, sử dụng phân bón hữu cơ trong sản xuất, áp dụng mô hình tưới nước tự động trên cây mít từ đó làm tăng năng suất và chất lượng trái mít..., đồng thời thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng như thanh lý hoặc chuyển đổi những cây trồng già cỗi sang trồng những giống mới cho năng suất, chất lượng và giá trị kinh tế cao cụ thể thanh lý mít viên linh sang trồng mít lá bàng, mít siêu sớm.

Ngoài ra, hàng năm các hộ dân trên địa bàn tích cực tham gia các Lễ hội trái cây, xúc tiến thương mại, quảng bá các sản phẩm đảm bảo chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm; tham gia hội thi vườn cây kiêu mẫu... góp phần tăng giá trị sản phẩm trên đơn vị diện tích.

Từ những cách làm mới và tận dụng tiềm năng sẵn có của địa phương mà thu nhập của các nhà vườn trồng mít tăng từ 1,5 đến 02 lần, giá trị thu được từ trồng mít khoảng 328 triệu đồng/ha.

Song song với việc tăng năng suất cây trồng, chính quyền và người dân trồng mít cùng chung tay bảo vệ môi trường, thông qua việc lắp đặt các cống bê tông chứa chất thải nguy hại, hướng đến sử dụng phân bón hữu cơ, thuốc bảo vệ thực vật dạng sinh học thay thế các loại thuốc bảo vệ thực vật khác, bao trái để bảo vệ các tác nhân gây hại,... Kết quả, có vùng sản xuất hàng hóa tập trung đối với các sản phẩm chủ lực của xã, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, kinh doanh hiệu quả, thích ứng với biến đổi khí hậu: Đạt.

**Chỉ tiêu 1.2:** Trên địa bàn xã Bảo Quang có 05 HTX được thành lập và hoạt động theo Luật HTX năm 2012, gồm HTX Rau an toàn Bảo Quang, HTX Nấm Bảo Quang, HTX thanh long Sáu Thợ, HTX cây gấc và HTX SX-TM-DV Tấn Thắng được thành lập tháng 11/2021 từ tiền thân của THT cây mít, trong đó:

- HTX rau an toàn Bảo Quang: được thành lập tháng 5/2017, vốn điều lệ 500 triệu đồng, HTX có 14 thành viên với diện tích canh tác 10ha, doanh thu của HTX hàng năm đều có lãi, đến nay HTX đã xây dựng được chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm rau với Công ty TNHH Thực phẩm NFC.

- HTX Nấm Bảo Quang: thành lập tháng 01/2020, vốn điều lệ 500 triệu đồng, HTX có 12 thành viên, HTX Nấm Bảo Quang đã ký hợp đồng chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với Công ty TNHH Hoàng Thiên Phúc, đồng thời hiện nay thành phố đã chấp thuận cho Hợp tác xã Nấm Bảo Quang xây dựng Chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ Nấm của HTX Nấm Bảo Quang. Bên cạnh đó HTX Nấm Bảo Quang với các xã viên đều là thành viên trong làng nghề nấm Bảo Quang. Dưới sự điều hành của Hợp tác xã Nấm Bảo Quang, làng nghề hoạt động kinh doanh tương đối ổn định, thành viên làng nghề được tập huấn các kiến thức kỹ thuật trồng nấm, tham gia các lớp tập huấn sản xuất an toàn, GPM nên sản phẩm sản xuất ra ổn định về năng suất, chất lượng; mặt khác, nhờ có nhãn hiệu tập thể được Cục Sở hữu trí tuệ cấp, việc tiêu thụ sản phẩm Nấm tại làng nghề diễn ra thuận lợi hơn. Trong năm 2021, làng nghề có khoảng 330 lao động, trong đó có 317 lao động thường xuyên, tổng doanh thu từ làng nghề đạt khoảng 28.730 triệu đồng, thu nhập bình quân 90 triệu đồng/lao động/năm.

Riêng đối với HTX SX-TM-DV Tấn Thắng do mới thành lập nên chưa đánh giá.

Nhìn chung, 02 hợp tác xã trên địa bàn xã Bảo Quang liên kết làm ăn có hiệu quả: đạt.

**Chỉ tiêu 1.3:** UBND xã đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt các chính sách cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo; Tiếp tục xây dựng các tổ tự quản giảm nghèo để đẩy mạnh công tác cho vay bảo toàn nguồn vốn, hướng dẫn các hộ làm ăn có hiệu quả; xây dựng các dự án giải quyết việc làm theo chương trình 120, trong năm 2021, Ngân hàng Chính sách xã hội đã cho 431 hộ nghèo và các đối tượng chính sách trên địa bàn xã vay vốn với số tiền 11 tỷ 566 triệu đồng, Tổ phụ nữ tương trợ với 17 thành viên đã xét cho 11 chị mượn phát triển kinh tế gia đình với số tiền 25 triệu đồng, trợ cấp thường xuyên từ 200.000 đồng - 500.000 đồng cho hội viên phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn; tình hỗ trợ mô hình giảm nghèo “Nuôi dê sinh sản” năm 2021 cho 10 hộ nghèo, cận nghèo, thoát nghèo trên địa bàn xã với kinh phí hỗ trợ 10 triệu đồng/hộ; hỗ trợ 02 hộ chăn nuôi bò tham gia dự án đa sinh kế với số tiền hỗ trợ 10 triệu đồng/hộ.

Từ những giải pháp, cách làm hay trong giúp đỡ các hộ nghèo, qua kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận đa chiều năm 2021 trên địa bàn xã không còn hộ nghèo theo chuẩn của Trung ương: đạt (không còn hộ nghèo).

### **c) Kết quả đánh giá:**

So với Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu của tỉnh Đồng Nai; xã Bảo Quang đạt Tiêu chí số 1 (Phát triển sản xuất - Thu nhập - Hộ nghèo).

## **2.2. Tiêu chí số 2: Giáo dục - Y tế - Văn hóa.**

### **a) Yêu cầu của tiêu chí:**

- Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào học lớp 1: 100%.
- Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học:  $\geq 95\%$  (số trẻ em còn lại đang học tiểu học).
- Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp:  $\geq 95\%$ .
- Trạm y tế xã có đủ điều kiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế: Đạt.
- Tỷ lệ người dân thường trú trên địa bàn xã được quản lý, theo dõi sức khỏe:  $\geq 90\%$ .
- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế:  $\geq 95\%$ .
- Tỷ lệ người dân thường trú trên địa bàn tham gia mô hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao tiêu biểu:  $\geq 60\%$ .
- Mỗi ấp có ít nhất 01 đội hoặc 01 câu lạc bộ văn hóa - văn nghệ hoạt động thường xuyên, hiệu quả: Đạt.

### **b) Kết quả thực hiện tiêu chí:**

- **Tình hình tổ chức triển khai thực hiện:**

Hàng năm, trên cơ sở Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã và các văn bản cấp trên, UBND xã xây dựng kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục trên địa bàn xã; phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường tổ chức vận động các hộ gia đình có trẻ trong độ tuổi ra lớp theo quy định; tổ chức điều tra, thông kê vận động phổ cập giáo dục Tiểu học và Trung học cơ sở hoặc giáo dục nghề nghiệp theo quy định.

Triển khai thực hiện tốt các Chương trình y tế cộng đồng, y tế quốc gia, chăm sóc tốt sức khỏe ban đầu cho nhân dân; phối hợp tuyên truyền phòng chống các loại dịch bệnh trên địa bàn, không để bùng phát ổ dịch, vận động Nhân dân tham gia các hình thức bảo hiểm y tế, thực hiện tốt chương trình dân số kế hoạch hóa gia đình; tăng cường công tác quản lý, theo dõi sức khỏe cho người dân trên địa bàn; triển khai thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế; năm 2014 được thẩm tra đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về Y tế giai đoạn 2011-2020.

Hàng năm, xã đều thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, vận động và khuyến khích Nhân dân thực hiện tốt quy ước ấp văn hóa, trong đó chú trọng xây dựng nếp sống văn minh, xây dựng gia đình văn hóa, xây dựng gương người tốt, việc tốt, đặc biệt vận động Nhân dân tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới. Ngoài ra, còn vận động, tạo điều kiện Nhân dân tích cực tham gia các mô hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao do xã, các ngành và cấp trên tổ chức, đảm bảo mỗi ấp có ít nhất 01 đội hoặc câu lạc bộ văn hóa - văn nghệ hoạt động thường xuyên, có hiệu quả.

#### **- Kết quả thực hiện:**

**\* Về Giáo dục:** Để đảm bảo tỷ lệ học sinh 6 tuổi vào lớp 1; ngay từ cuối năm học nhà trường xây dựng Kế hoạch tuyển sinh lớp 1, rà soát cập nhật danh sách trẻ 6 tuổi trên địa bàn và UBND xã tổ chức thông báo tuyên truyền, vận động trong Nhân dân. Hội Khuyến học, các ban ngành đoàn thể cùng chung tay tuyên truyền vận động các gia đình đưa con em trong độ tuổi ra lớp; đồng thời phối hợp các trường theo dõi tình hình học sinh tham gia các cấp học, kịp thời hỗ trợ, động viên các em đến trường đầy đủ, đảm bảo sĩ số, tuyệt đối không để học sinh bỏ học hoặc đến tuổi không ra lớp học. Đối với thanh thiếu niên tuổi từ 15 đến 18, thông qua hoạt động của Đoàn thanh niên tổ chức các buổi nói chuyện, tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho các em.

+ Chỉ tiêu 2.1: Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào học lớp 1: đạt 100% (165/165 cháu).

+ Chỉ tiêu 2.2: Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học: đạt 96,5% (137/142 cháu); số trẻ em còn lại đang học tiểu học.

+ Chỉ tiêu 2.3: Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp: đạt 99,8% (562/563 thanh niên).

\* **Về Y tế:** Trạm Y tế đảm bảo đủ các chức danh bác sỹ, y sỹ, nữ hộ sinh hoặc y sỹ sản nhi, điều dưỡng, dược sỹ, cán bộ chuyên trách đông y phục vụ, trạm có bác sỹ khám chữa bệnh theo Quyết định số 126/QĐ-TTYT ngày 01/8/2019 của Trung tâm y tế thành phố; bác sỹ có chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh đa khoa, có đầy đủ điều kiện, trang thiết bị y tế đảm bảo công tác khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho Nhân dân. Hồ sơ quản lý các đối tượng trên địa bàn theo từng chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế được quản lý đầy đủ như: tiêm chủng mở rộng, phụ nữ tuổi sinh đẻ, chăm sóc sức khỏe học đường, người cao tuổi, thực hiện nghĩa vụ quân, tư vấn kế hoạch hóa gia đình, giới tính, sức khỏe, sinh sản, quản lý các bệnh mãn tính như đái tháo đường, lao, phong, chăm sóc sức khỏe cộng đồng... Kết quả:

+ Chỉ tiêu 2.4: Trạm y tế xã có đủ điều kiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế: đạt.

+ Chỉ tiêu 2.5: Tỷ lệ người dân thường trú trên địa bàn xã được quản lý, theo dõi sức khỏe: đạt 95,7% (11.423/11.930 người).

+ Chỉ tiêu 2.6: Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế: đạt 95,69% (11.415/11.930 người).

\* **Về Văn hóa:** UBND xã đã xây dựng mô hình “Toàn dân tăng cường luyện tập thể thao - Sống vui, sống khỏe” và triển khai thực hiện trên địa bàn. Trung tâm VHTT - HTCĐ của xã, các nhà văn hóa ấp, các thiết chế văn hóa thường xuyên được nâng cấp, bảo dưỡng để phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí, hưởng thụ văn hóa, luyện tập thể dục thể thao của nhân dân.

UBND xã Bảo Quang đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện mô hình “Toàn dân tăng cường luyện tập thể thao - Sống vui, sống khỏe” năm 2021 và phối hợp các ban ngành đoàn thể, các ấp đồng thời triển khai thực hiện trên địa bàn với các nội dung luyện tập phù hợp với lứa tuổi như: thể dục dưỡng sinh, cờ tướng, thể dục buổi sáng cho người cao tuổi; đi xe đạp, đi bộ, thể dục dụng cụ cho người trung niên; bóng đá, bóng chuyền, võ thuật, bơi lội... cho thanh thiếu niên.

Trên địa bàn xã có 5 ấp với 27 câu lạc bộ, đội, nhóm với hơn 586 thành viên tham gia sinh hoạt, các đội được duy trì sinh hoạt thường xuyên, định kỳ. Kết quả:

+ Chỉ tiêu 2.7: Tỷ lệ người dân thường trú trên địa bàn tham gia mô hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao tiêu biểu: đạt 61,94% (7.390/11.930 người).

+ Chỉ tiêu 2.8: Mỗi ấp có ít nhất 01 đội hoặc 01 câu lạc bộ văn hóa - văn nghệ hoạt động thường xuyên, hiệu quả: đạt.

### **c) Kết quả đánh giá:**

So với Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu của tỉnh Đồng Nai; xã Bảo Quang đạt Tiêu chí số 2 (Giáo dục - Y tế - Văn hóa).

### **2.3. Tiêu chí số 3: Môi trường.**

#### **a) Yêu cầu của tiêu chí:**

- Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý theo đúng quy định: 99%.
- Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được phân loại, áp dụng biện pháp xử lý phù hợp:  $\geq 50\%$ .
- Có mô hình bảo vệ môi trường hoạt động thường xuyên, hiệu quả, thu hút được sự tham gia của cộng đồng: Đạt.
- Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường: 99%.
- Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn thực hiện xử lý rác thải, nước thải đạt tiêu chuẩn và đảm bảo bền vững: 100%.
- Tỷ lệ các tuyến đường xã, ấp (trục xã, trục ấp, ngõ xóm, ấp) có rãnh thoát nước:  $\geq 70\%$ .

#### **b) Kết quả thực hiện tiêu chí:**

##### **- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện:**

Hàng năm, UBND xã đã ban hành các kế hoạch, phương án, văn bản chỉ đạo về công tác bảo vệ môi trường, phát động ra quân dọn vệ sinh, thu gom xử lý rác thải tại khu dân cư; đồng thời tổ chức kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chăn nuôi trên địa bàn về công tác xử lý chất thải. Rà soát hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân về xử lý chất thải, nước thải đảm bảo môi trường và hướng dẫn lập thủ tục môi trường đúng theo quy định, vận động hộ dân đăng ký thu gom rác thải hoặc hướng dẫn đào hố tự hủy để xử lý rác thải sinh hoạt hợp vệ sinh tại nhà đối với hộ dân xa khu dân cư, tổ chức các đợt dân vận ra quân thu gom rác, phát hoang, khơi thông cống rãnh và mương thoát nước; đồng thời triển khai duy tu, bảo quản và tiếp tục thực hiện bê tông các tuyến đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng, trồng bông hoa trên các tuyến đường.

##### **- Kết quả thực hiện:**

Hiện trên địa bàn xã có 3.027 hộ dân, trong đó có 1.876/1.876 hộ dân sống trong khu dân cư tập trung đã đăng ký thu gom rác thải trực tiếp với Hợp tác xã môi trường Trúc Anh (đạt tỷ lệ 100%), còn 1.151/1.151 hộ dân sống tại những khu vực dân cư thưa thớt, trong vườn rẫy mà xã chưa thể phối hợp cùng Hợp tác xã vệ sinh môi trường triển khai mạng lưới thu gom chất thải rắn sinh hoạt, UBND xã đã tổ chức hướng dẫn và cho các hộ dân ký cam kết thực hiện tự xử lý chất thải rắn sinh hoạt và phân loại chất thải rắn tại nguồn.

Năm 2014, UBND xã đã xây dựng Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 14/10/2014 và triển khai thực hiện thí điểm mô hình phân loại, thu gom và quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn tại các tổ 1,2,3,4,5,7A,7B, ấp 18 Gia Đình. Năm 2021, xã đã xây dựng Kế hoạch số 37/KH - ngày 19/3/2021 triển khai nhiệm vụ “Phân loại, thu gom và quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn”, đã chọn lựa toàn địa bàn xã làm nhân rộng với tổng số 3.027 hộ dân, đến nay đã có



1.619 hộ dân thực hiện phân loại rác thải tại nguồn đúng theo hướng dẫn (đạt tỷ lệ 53,5 %); so với năm 2014 là 234 hộ đăng ký tham gia thực hiện chương trình phân loại rác tại nguồn.

Đối với các khu vực có xe thu gom rác thải đi qua: Rác thải hữu cơ được chứa (đựng) bởi các giỏ, thùng đựng rác hoặc túi nilon sẵn có mà gia đình, đưa chất thải rắn hữu cơ sau phân loại ra phía trước nhà theo thời gian quy định để đơn vị dịch vụ môi trường thực hiện thu gom (tần suất 02 ngày/lần) và rác thải vô cơ có thể tái sử dụng được lưu chứa vào bao riêng để thực hiện việc cung cấp nguyên liệu cho các đơn vị thu mua phế liệu. Đối với khu vực chưa triển khai mạng lưới thu gom rác thải các hộ dân thực hiện phân loại chất thải rắn, đối với các loại đồ dùng (chất thải vô cơ) còn giá trị sử dụng trong gia đình thì tận dụng lại, nếu không có nhu cầu tái sử dụng thì có thể bán cho các đơn vị thu mua phế liệu, đối với chất thải hữu cơ (rau, củ, quả hư, thực phẩm thừa, lá cây,...) ủ làm phân bón cho cây trồng hoặc chôn lấp hợp vệ sinh cùng với chất thải vô cơ không còn khả năng tái sử dụng, tái chế (hố chôn có độ sâu khoảng 1 - 1,5m, vị trí chôn cao hơn so với mặt bằng trong vườn và cách xa giếng nước sử dụng sinh hoạt của hộ gia đình).

Đối với chất thải nguy hại được các hộ thu gom và đem bỏ vào các cống bê tông trên địa bàn xã. Hiện nay trên địa bàn xã có 18 vị trí đặt cống bê tông chứa chất thải rắn nguy hại, mỗi tháng từ 01 đến 02 lần sẽ được đơn vị có chức năng do Phòng Tài nguyên và Môi trường hợp đồng tổ chức thu gom, mỗi đợt thu gom từ 75 - 80 kg.

UBND xã phối hợp với các phòng ban chuyên môn tổ chức 7 lớp tập huấn triển khai mô hình “Cùng nông dân bảo vệ môi trường” có trên 450 hộ nông dân tham dự, cấp phát 700 tờ rơi tuyên truyền, cấp phát 300 bao đựng bao bì, chai lọ thuốc bảo vệ thực vật cho các hộ nông dân, ngoài ra còn lắp đặt 05 cống bê tông chứa đựng bao bì, chai lọ thuốc bảo vệ thực vật tại các cánh đồng và khu vực HTX nông nghiệp - Dịch vụ Bảo Quang nâng tổng số cống bê tông chứa rác thải nguy hại lên 23 cống tại 14 vị trí trên địa bàn xã Bảo Quang.

Hiện nay trên địa bàn xã có 12 câu lạc bộ, đội tuyên truyền về bảo vệ môi trường đang hoạt động; các câu lạc bộ, đội tuyên truyền đã thực hiện tốt công tác vận động tuyên truyền thành viên trong việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường, qua đó góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân trong việc bảo vệ môi trường và chung tay xây dựng các tuyến đường kiểu mẫu.

Trên địa bàn xã có 07 trang trại chăn nuôi và 17 hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, trong đó có 04 trang trại đã lập thủ tục bảo vệ môi trường; còn lại 02 trang trại chăn nuôi do không phù hợp quy hoạch phát triển chăn nuôi, nên không đủ điều kiện lập thủ tục bảo vệ môi trường, chỉ làm cam kết thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, 01 trang trại do vướng quy hoạch nông thôn mới đang chờ phê duyệt quy hoạch sử dụng đất.

Qua công tác kiểm tra định kỳ trong năm 2021, UBND xã Phối hợp với các phòng ban chuyên môn thành phố, ban ngành đoàn thể xã, áp hướng dẫn cho 03 cơ sở chăn nuôi thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, hợp đồng thu gom,

xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường. Hiện nay các chuồng trại gia súc, gia cầm trên địa bàn xã đều thực hiện đúng quy định, không có hiện tượng xả nước thải chảy tràn trên mặt đất.

Hiện nay, trên địa bàn xã Bảo Quang có 07 cơ sở sản xuất kinh doanh đang hoạt động thuộc đối tượng phải lập thủ tục bảo vệ môi trường theo quy định, trong đó có 04 cơ sở sản xuất kinh doanh đã lập thủ tục bảo vệ môi trường, được UBND thành phố phê duyệt; còn lại 03 cơ sở không nằm trong vùng quy hoạch sản xuất kinh doanh của xã nên chưa đủ điều kiện lập thủ tục bảo vệ môi trường, cơ sở đã làm cam kết bảo vệ môi trường. Trong năm 2021, xã không có đơn thư khiếu nại về ô nhiễm môi trường của các trang trại, hộ chăn nuôi và các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

Trên địa bàn xã có 38 tuyến đường trục xã, ấp, ngõ xóm, ấp với tổng chiều dài là 34,4 km, gồm:

- + 04 tuyến đường trục xã với tổng chiều dài 11,4 km.
- + 09 tuyến đường trục thôn, xóm với tổng chiều dài là 6,1 km.
- + 25 tuyến đường trục ngõ xóm với tổng chiều dài là 16,94 km.

Qua kiểm tra thực tế hệ thống thoát nước của các tuyến đường trên địa bàn xã, có 3,8 km đường giao thông có rãnh thoát nước được xây dựng bằng bê tông, 27,9km bằng mương đất; còn lại 2,7 km đường giao thông có mương thoát nước theo địa hình tự nhiên. Hàng năm, UBND xã xây dựng kế hoạch và tổ chức ra quân dọn vệ sinh, nạo vét, khơi thông cống rãnh, mương thoát nước không để tình trạng ngập úng xảy ra. Kết quả:

+ Chỉ tiêu 3.1: Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý theo đúng quy định: 100% (3.027/3.027 hộ).

+ Chỉ tiêu 3.2: Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được phân loại, áp dụng biện pháp xử lý phù hợp: đạt 53,5% (1.619/3.027 hộ).

+ Chỉ tiêu 3.3: Có mô hình bảo vệ môi trường hoạt động thường xuyên, hiệu quả, thu hút được sự tham gia của cộng đồng: đạt (5/5 mô hình).

+ Chỉ tiêu 3.4: Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường: đạt 100% (24/24 hộ); 07 trang trại; 17 hộ chăn nuôi nhỏ lẻ.

+ Chỉ tiêu 3.5: Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn thực hiện xử lý rác thải, nước thải đạt tiêu chuẩn và đảm bảo bền vững: 100% (07/07 cơ sở).

+ Chỉ tiêu 3.6: Tỷ lệ các tuyến đường xã, ấp (trục xã, trục ấp, ngõ xóm, ấp) có rãnh thoát nước: 92,1% (31,7/34,4 km).

### **c) Kết quả đánh giá:**

So với Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu của tỉnh Đồng Nai xã Bảo Quang đạt tiêu chí số 3 (Môi trường).

## **2.4. Tiêu chí số 4: An ninh trật tự - Hành chính công.**

### **a) Yêu cầu của tiêu chí:**

- Trong 3 năm liên tục trước năm xem xét, công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu, trên địa bàn xã: không có khiếu kiện đông người trái pháp luật; không có công dân thường trú ở xã phạm tội; tệ nạn xã hội được kiểm chế, giảm: Đạt.

- Công khai minh bạch đầy đủ các thủ tục hành chính cho các tổ chức, công dân, theo yêu cầu, đảm bảo có hiệu quả: Đạt.

- Có mô hình điển hình về cải cách thủ tục hành chính hoạt động có hiệu quả: Đạt.

## **b) Kết quả thực hiện tiêu chí:**

### **- Tình hình tổ chức triển khai:**

Hàng năm Đảng ủy xã đều có Nghị quyết chuyên đề về công tác bảo đảm trật tự an toàn xã hội; căn cứ Nghị quyết của Đảng ủy, Công an xã tham mưu cho UBND xã xây dựng triển khai thực hiện tốt các chủ trương, biện pháp bảo vệ an ninh trật tự của Đảng, Nhà nước và của địa phương; thường xuyên kiện toàn nhân sự Ban Công an nhằm đáp ứng kịp thời trong thực hiện nhiệm vụ đề ra. Tập trung đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nghiệp vụ của lực lượng công an, quản lý các đối tượng, địa bàn trọng điểm. Tiếp tục đổi mới nâng cao hiệu quả các biện pháp quản lý hành chính về trật tự xã hội.

UBND xã thường xuyên công khai, niêm yết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa, theo từng ngành, lĩnh vực cụ thể theo quy định; đồng thời, còn thực hiện niêm yết công khai trên hộp thư điện tử, đăng tải trên cổng thông tin điện tử xã và niêm yết tại các Nhà văn hóa ấp.

UBND xã đã triển khai thực hiện mô hình về cải cách thủ tục hành chính hoạt động có hiệu quả với tên gọi: “Mô hình triển khai tuyên truyền cho người dân trong việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trong giải quyết thủ tục hành chính” bằng việc sử dụng lực lượng Đoàn viên thanh niên làm công tác tuyên truyền trên địa bàn xã Bảo Quang.

### **- Kết quả thực hiện:**

Trong 03 năm qua trên địa bàn xã không có khiếu kiện đông người; khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật; không có công dân thường trú ở xã phạm tội; trên địa bàn không xảy ra trọng án, không để xảy ra vụ án hình sự về tội phạm quy định tại các điều 93, 95, 96; tội phạm đặc biệt nghiêm trọng quy định tại các điều 104 (khoản 4), điều 111 (khoản 3), điều 112 (khoản 2,3,4), điều 113 (khoản 3), điều 114 (khoản 3), điều 133 (khoản 3,4), điều 134 (khoản 3,4), điều 135 (khoản 4) của Bộ Luật Hình sự; các loại tội phạm, tệ nạn xã hội như ma túy, cờ bạc và các vi phạm pháp luật khác được kiểm chế và giảm.

Cán bộ công chức xã được trang bị đầy đủ máy tính, máy in, phục vụ cho nhu cầu công tác hàng ngày, xã có kết nối đường truyền để khai thác sử dụng hiệu quả phần mềm một cửa điện tử; trong đó, tỷ lệ hồ sơ nhập lên phần mềm một cửa điện tử so với thực tế đạt 100% và giải quyết đúng hạn 96%. Trong thực hiện nhiệm vụ hàng ngày, lãnh đạo và cán bộ công chức sử dụng phần mềm quản lý văn bản (egov) để trao đổi, hạn chế sử dụng văn bản giấy (trừ các văn

bản mặt); tỷ lệ hồ sơ công văn đến, công văn đi được số hóa (văn bản điện tử) và nhập vào phần mềm so với thực tế đạt trên 95,35%.

Qua triển khai thực hiện mô hình: “Mô hình triển khai tuyên truyền cho người dân trong việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trong giải quyết thủ tục hành chính”, số lượng hồ sơ giải quyết sau khi triển khai thực hiện mô hình so với khi chưa thực hiện mô hình tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 có sự thay đổi rất lớn đem lại hiệu quả cao. Năm 2019 số lượng hồ sơ tiếp nhận thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trên địa bàn xã là 2 hồ sơ tiếp nhận đối với 6 thủ tục đã được công bố cấp xã. Năm 2020 tăng 70 hồ sơ. Như vậy so với thời điểm trước và sau khi có mô hình, số lượng hồ sơ trực tuyến mức độ 3 tăng gấp 35 lần. Các giao dịch trong quá trình xử lý hồ sơ và cung cấp dịch vụ sẽ được thực hiện trên môi trường mạng. Người dân chỉ cần đến duy nhất 1 lần để nhận kết quả và thanh toán lệ phí tại cơ quan cung cấp dịch vụ. Ngoài ra, việc gửi hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến giúp tổ chức, cá nhân có thể giao dịch 24/24 giờ trong ngày, tại bất cứ đâu có kết nối internet. Kết quả:

+ Chỉ tiêu 4.1: Trong 3 năm liên tục trước năm xem xét, công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu, trên địa bàn xã: không có khiếu kiện đông người trái pháp luật; không có công dân thường trú ở xã phạm tội; tệ nạn xã hội được kiểm chế, giảm: đạt.

+ Chỉ tiêu 4.2: Công khai minh bạch đầy đủ các thủ tục hành chính cho các tổ chức, công dân, theo yêu cầu, đảm bảo có hiệu quả: đạt.

+ Chỉ tiêu 4.3: Có mô hình điển hình về cải cách thủ tục hành chính hoạt động có hiệu quả: đạt.

### **c) Kết quả đánh giá:**

So với Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu của tỉnh Đồng Nai; xã Bảo Quang đạt Tiêu chí số 4 (An ninh trật tự - Hành chính công).

## **3. Kết quả thực hiện tiêu chí riêng: Nhóm lĩnh vực Y tế.**

### **a) Yêu cầu của tiêu chí:**

Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) <11%.

### **b) Kết quả thực hiện tiêu chí:**

Triển khai thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế, năm 2014 được công nhận đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020. Thực hiện tốt các Chương trình y tế cộng đồng, y tế quốc gia, chăm sóc tốt sức khỏe ban đầu cho nhân dân; Trạm Y tế xã có Bác sỹ khám và điều trị bệnh, duy trì tổ chức tốt việc trực khám chữa bệnh cho nhân dân; phối hợp tuyên truyền phòng chống các loại dịch bệnh trên địa bàn, không để bùng phát ổ dịch, tích cực vận động tham gia các hình thức bảo hiểm y tế, Thực hiện khám thai, tiêm phòng uốn ván cho các bà mẹ mang thai. Tiến hành cân đo trẻ dưới 5 tuổi vào hàng tháng 6 hàng năm, cân cho trẻ dưới 2 tuổi 3 tháng 1 lần vào các tháng 3, 6, 9, 12,

theo dõi cân, đo trẻ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi hàng tháng. Tư vấn dinh dưỡng cho các bà mẹ mang thai và các bà mẹ có con dưới 2 tuổi. Nhằm giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng bào thai, phòng tránh suy dinh dưỡng cho trẻ em dưới 5 tuổi. thực hiện tốt chương trình dân số kế hoạch hóa gia đình. Nhờ các giải pháp quyết liệt nêu trên đến nay Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) 9,7% với (99/1021 trẻ).

### **c) Kết quả đánh giá:**

So với Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu của tỉnh Đồng Nai; xã Bảo Quang đạt Tiêu chí lĩnh vực về Y tế.

## **4. Kết quả thẩm tra tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới:**

Hàng năm, UBND xã có kế hoạch, phương án cụ thể trong việc vận động nhân dân thực hiện xã hội hóa cùng với ngân sách Nhà nước, bố trí vốn đầy đủ để xây mới hoặc nâng cấp, sửa chữa các công trình xây dựng cơ bản như: đường, điện, trường học, điện chiếu sáng và các công trình khác... để phục vụ xây trình nông thôn mới trên địa bàn xã đảm bảo đạt hiệu quả.

### **Giai đoạn 2019 - 2021: Tổng huy động: 269,137 tỷ đồng. Trong đó:**

- + Ngân sách tỉnh: 161,445 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 59,98%.
- + Ngân sách thành phố: 30,746 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 11,42%.
- + Ngân sách xã: 1,5 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 0,057% (từ nguồn nhân dân đóng góp chung tay xây dựng nông thôn mới).
- + Vốn nhân dân, doanh nghiệp, tín dụng: 78,146 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 29,03%.

Kết quả đến nay, các công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng và đã thanh quyết toán với Kho bạc Nhà nước xong, không có tình trạng nợ đọng trong xây dựng nông thôn mới năm 2021 và các năm trước đó.

## **II. KẾT LUẬN:**

### **1. Về hồ sơ:**

Qua thẩm tra hồ sơ, UBND xã Bảo Quang thực hiện đúng hồ sơ yêu cầu theo quy định tại Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

### **2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới:**

- Tổng số tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu của UBND xã Bảo Quang đã được UBND thành phố Long Khánh thẩm tra đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, tính đến thời điểm thẩm tra là: 4/4 tiêu chí và 20/20 chỉ tiêu, đạt 100%.

- Các chỉ tiêu đều thực hiện đạt và vượt theo yêu cầu của Bộ tiêu chí tại Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai.

### **3. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới:**

Qua thẩm tra hồ sơ xây dựng, nâng cấp, sửa chữa cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Bảo Quang, hiện nay không có tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới.

Trên đây là báo cáo thẩm tra hồ sơ và kết quả thực hiện Bộ tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã Bảo Quang, thành phố Long Khánh./.

#### ***Nơi nhận:***

- Nhân dân trên địa bàn;
- UBMTTQVN thành phố và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố;
- CT, PCT UBTP;
- Phòng Kinh tế;
- UBND các xã;
- Chánh, Phó VPKT;
- Lưu: VT, TH (NN).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đào Đại Giang**